TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂY HỒ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2025/HS-ST
Ngày: 18-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Ngọc Cư

Ông Nguyễn Như Bình

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Mạc An Chi - Thư ký Toà án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Dương - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2025/TLST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2025 đối với:

-Bị cáo: Nguyễn Bá D, sinh năm 1986, tại H; ĐKTT: phường K, quận T, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Ngõ 69A Hoàng Văn Thái, phường Khương Mai, quận T, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Bá D (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; vợ: Lã Thị N; có 03 con: Con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2024; Tiền án, tiền sự: theo danh bản, chỉ bản do Công an thành phố Hà Nội lập, Lý lịch địa phương và trích lục tiền án, tiền sự của Phòng hồ sơ nghiệp vụ - Công an thành phố Hà Nội cung cấp thể hiện bị cáo không có tiền án, tiền sự; Nhân thân có 03 tiền án đã xóa:

-Bản án số 281/2004/HSST ngày 07/12/2004, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Hà Nội xử phạt bị cáo 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/5/2005.

- Bản án số 593/2005/HSST ngày 22/12/2005, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Bản án số 145/2006/HSST ngày 31/7/2006 Ngày 31/7/2006, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Hà Nội xử phạt bị cáo phạt 30 tháng tù về tội Trộm

cắp tài sản. Tổng hợp với 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của bản án số 593/2005/HSST ngày 22/12/2005 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, buộc bị cáo phải chấp hành 42 tháng tù. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/10/2008.

- 01 tiền sự đã xóa: ngày 06/8/2004, Công an quận Đống Đa, Hà Nội xử phạt cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt từ ngày 26/3/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội (có mặt).

-Bị hại:

+ **Chị Lê Thị Mai H1**, sinh năm: 1970; ĐKTT: đường HHT, phường V, quận B, thành phố H (vắng mặt).

+Anh Phạm Tiến T1, sinh năm: 1990; ĐKTT: đường A, phường Y, quận TH, thành phố HN (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 25/3/2025, Nguyễn Bá D điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ-xám-đen, BKS: X đang đi trên phố YH, phường Y, quận TH, H thì phát hiện 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu TREK, khung xe màu xám của anh Phạm Tiến T1 dựng trên vỉa hè phố YH. D quan sát thấy chiếc xe đạp không khóa nên đã nảy sinh ý định trộm cắp. D dùng tay trái dắt chiếc xe đạp trên và tay phải D điều khiển xe máy để di chuyển. Đi được khoảng 50m, D dừng lại, cho chiếc xe đạp lên yên xe máy và lấy dây chun buộc hàng có sẵn ở trên xe chằng chiếc xe đạp lại rồi tiếp di chuyển về phía đường C hướng ra đường L2. Khi đi đến khu vực đường C, phường Q, quận TH, thành phố H, D phát hiện thêm 01 xe đạp nhãn hiệu GIANT ATX, khung xe màu trắng của chị Lê Thị Mai H1 đang để tại sân nhà số đường C, phường Q, quận TH, H. Xe có khóa dây móc vào cầu thang. D tiếp tục nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, nên D đi vào sân rồi dùng hai tay giật mạnh khóa dây, dây móc bung ra rồi dùng tay phải điều khiển xe máy, tay trái dắt chiếc xe đạp trên để tẩu thoát. D đi được khoảng 50 mét thị bị chị H1 phát hiện, hô hoán và đã bị Tổ công tác Công an phường Quảng An bắt quả tang cùng vật chứng.

Thu giữ của Nguyễn Bá D:

- 01 (một) chiếc xe đạp nhãn hiệu TREK, khung màu xám, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc xe đạp nhãn hiệu GIANT ATX, khung màu trắng, đã qua sử dụng và 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ-xám-đen, biển kiểm soát: X; số khung: Z; số máy: R, đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 27/KL - HĐĐG ngày 26/3/2025 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng UBND quận Tây Hồ kết luận:

" Giá trị 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu GIANT ATX, khung màu trắng, đã qua sử dụng là 4.000.000 đồng.

Giá trị 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu TREK, khung màu xám, đã qua sử dụng là 4.500.000 đồng.

Tổng cộng: 8.500.000 đồng (Tám triệu năm trăm nghìn đồng)."

*Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ-xám-đen, biển kiểm soát: X, số khung: Z; số máy: R đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Bá D: chủ xe là anh Phạm Công H2 (sinh năm 1977; ĐKTT: đường U, phường S, quận Đ, H). Anh H2 khai: chiếc xe máy trên anh mua vào khoảng tháng 11/2008, đến khoảng tháng 6/2022 anh H2 đã bán lại chiếc xe trên cho một người đàn ông không quen biết. D khai nhận chiếc xe máy trên D mua tại chợ xe máy, không nhớ mua của ai và mua thời gian nào. Khi mua, hai bên không lập hợp đồng mua bán. Người bán xe chỉ đưa cho D giấy đăng ký xe máy. Kết quả giám định số khung, số máy của xe là nguyên thủy. Tra cứu xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng.

* Về phần dân sự: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng số 18422/QĐ - VPCQCSĐT ngày 06/5/2025, số 18423/QĐ - VPCQCSĐT ngày 06/5/2025 và đã trao trả cho anh Phạm Tiến T1 chiếc xe đạp nhãn hiệu TREK khung màu xám, đã qua sử dụng; trao trả chị Lê Thị Mai H1 chiếc xe đạp nhãn hiệu GIANT ATX khung màu trắng, đã qua sử dụng. Anh Phạm Tiến T1 và chị Lê Thị Mai H1 đều đã nhận lại tài sản cùng ngày và cùng không yêu cầu Nguyễn Bá D phải bồi thường gì thêm.

Bản Cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 02 tháng 6 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Bá D về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo từ 08 đến 10 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng.

Về dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không giải quyết.

Về vật chứng: Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave; màu đỏ, xám, đen; biển kiểm soát: X.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận, nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình sai, vi phạm pháp luật và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về việc vắng mặt của bị hại*: Tòa án đã triệu tập hợp lệ những người bị hại đến tham gia phiên tòa. Tuy nhiên, chị H1 vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt; anh T1 vắng mặt không rõ lý do. Hội đồng xét xử xét thấy, những người bị hại đã có lời khai đầy đủ, việc họ vắng mặt không ảnh hưởng tời việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự và đề xuất của Kiểm sát viên.

[3] *Về hành vi và tội danh*: Xét lời khai của bị cáo Nguyễn Bá D tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; Lời khai của người bị hại; Biên bản phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ; Kết luận định giá tài sản; Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng thời gian từ 17 giờ 40 phút đến 18 giờ ngày 25/3/2025, Nguyễn Bá D đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu TREK, khung xe màu xám của anh Phạm Tiến T1 dựng trên vỉa hè phố YH, phường Y, quận TH, H và 01 xe đạp nhãn hiệu GIANT ATX, khung

xe màu trắng của chị Lê Thị Mai H1 đang để tại sân nhà tại đường C, phường Q, quận TH, H. Tổng giá trị tài sản D trộm cắp là 8.500.000 (tám triệu năm trăm nghìn) đồng.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ đã đưa ra chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] *Về hình phạt:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do lười lao động, lại muốn hưởng thành quả lao động của người khác nên đã cố ý xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được Bộ luật hình sự bảo vệ. Xét hành vi, tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo đã gây ra; nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng một hình phạt tù tương xứng trong khung hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo phạm tội 02 lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi và trả lại cho bị hại. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] *Về trách nhiệm dân*: Anh Phạm Tiến T1 và chị Lê Thị Mai H1 đều đã nhận lại tài sản và cùng không yêu cầu Nguyễn Bá D phải bồi thường về dân sự, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[7] *Về hình phạt bổ sung:* Xét thấy bị cáo không có công việc và thu nhập, nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8] *Về xử lý vật chứng:* Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ-xám-đen, biển kiểm soát: X, số khung: Z; số máy: R đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Bá D: Cơ quan điều tra xác định chủ xe là anh Phạm Công H2. Anh H2 khai: chiếc xe máy trên anh mua vào khoảng tháng 11/2008, đến khoảng tháng 6/2022 anh H2 đã bán lại chiếc xe trên cho một người đàn ông không quen biết. D khai nhận chiếc xe máy trên D mua tại chợ xe máy nhưng không nhớ mua của ai và mua thời gian nào, Khi không lập hợp đồng mua bán. Người bán xe chỉ đưa cho D giấy đăng ký xe máy. Kết quả giám định số khung, số máy của xe là nguyên

thủy. Tra cứu xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Đây là phương tiện Dần sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội, nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[9] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá D 08 (tám) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 26 tháng 3 năm 2025.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave; màu đỏ, xám, đen; biển kiểm soát: X; số khung: Z; số máy: R, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Bá D.

(*Tang vật đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/5/2025*).

3.Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Bá Dần phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ điều 331, điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- CAQ Tây Hồ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Thi hành án Hình sự;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS/VPTA.

Nguyễn Thị Giang